

Số: 14/2024/QĐCNTTLH

K, ngày 01 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Hữu T và chị Đặng Thị Thu T;

Sau khi nghiên cứu:

Đơn yêu cầu đề ngày 11 tháng 9 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Hữu T và chị Đặng Thị Thu T.

Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16 tháng 01 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Anh Trần Hữu T, sinh năm 1995; ĐKKHKT: Tổ H 2, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng.
- Chị Đặng Thị Thu T, sinh năm 1994; ĐKKHKT: Tổ H 2, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 01 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

(1). Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Hữu T và chị Đặng Thị Thu T cùng thuận tình ly hôn.

(2). Về con chung: Anh Trần Hữu T và chị Đặng Thị Thu T có 01 con chung là Trần Tuấn K, sinh ngày 14/9/2018. Khi ly hôn, giao anh Trần Hữu T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Trần Tuấn K cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định khác của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Hữu T và chị Đặng Thị Thu T tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

(3). Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng khi ly hôn: Anh Trần Hữu T và chị Đặng Thị Thu T tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND phường T, quận K (ĐKKH ngày 07/02/2018);
- Lưu TA, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ngọc Nga